

Số: 192/2019/NQ-HĐND

Bắc Ninh, ngày 11 tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**V/v Quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi
từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 13**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ sáng kiến;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ sáng kiến;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019 của Bộ Tài chính quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến;

Xét Tờ trình số 239/TTr-UBND ngày 05/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh; báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định nội dung và mức chi của Hội đồng sáng kiến tỉnh:

1. Hội đồng sáng kiến tỉnh được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập theo quy định tại Điều 8 của Điều lệ sáng kiến và hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ, Điều 6 Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày

31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Nội dung và mức chi hợp của Hội đồng sáng kiến tỉnh thực hiện như sau:

a) Chủ tịch Hội đồng: 500.000 đồng/buổi họp.

b) Phó Chủ tịch Hội đồng, thư ký Hội đồng và các thành viên Hội đồng: 200.000 đồng/người/buổi họp.

c) Các thành phần khác tham gia Hội đồng: 100.000 đồng/người/buổi họp.

d) Chi tiền tài liệu, văn phòng phẩm phục vụ họp Hội đồng: Thanh toán theo hóa đơn thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được phê duyệt.

Điều 2. Quy định nội dung và mức chi của Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở:

1. Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở do người đứng đầu cơ sở theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ thành lập; thành phần, chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều 8 của Điều lệ sáng kiến và hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ, Điều 6 Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Nội dung và mức chi hợp của Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở thực hiện như sau:

a) Tùy tình hình thực tế kinh phí được giao hàng năm, thủ trưởng cơ quan, đơn vị... quyết định các nội dung, mức chi cụ thể cho các thành viên Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở và các thành phần khác tham gia Hội đồng bảo đảm phù hợp, mức chi tối đa không quá 70% mức chi của Hội đồng sáng kiến tỉnh.

b) Chi tiền tài liệu, văn phòng phẩm phục vụ họp Hội đồng: Thanh toán theo hóa đơn thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được phê duyệt.

Điều 3. Nội dung và mức chi phổ biến sáng kiến:

Các Sở, ban, ngành, cơ quan, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các biện pháp phổ biến sáng kiến thuộc lĩnh vực quản lý của mình theo quy định tại Khoản 1 Điều 14 Điều lệ sáng kiến ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ. Nội dung và mức chi như sau:

1. Tổ chức dịch vụ môi giới chuyên giao sáng kiến và các hình thức giao dịch về sáng kiến (hội chợ, triển lãm) hỗ trợ việc chuyển giao sáng kiến được tạo ra do nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật, hoặc sáng kiến của cá nhân, tổ chức không có đủ năng lực để áp dụng:

a) Tổ chức dịch vụ môi giới chuyên giao sáng kiến: Thực hiện theo các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước, thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được phê duyệt.

b) Thực hiện các hình thức giao dịch về sáng kiến (hội chợ, triển lãm):

Ngân sách nhà nước hỗ trợ các khoản chi phí thuê mặt bằng (điện nước, vệ sinh, an ninh, bảo vệ); chi phí vận chuyển và thiết kế, dàn dựng gian hàng; chi phí hoạt động chung của ban tổ chức (trang trí tổng thể, lễ khai mạc, bế mạc, in ấn tài liệu và các chi phí khác liên quan).

Mức hỗ trợ tối đa là 10 triệu đồng/1 đơn vị tham gia.

2. Tổ chức hội nghị, hội thảo để hỗ trợ việc triển khai áp dụng sáng kiến lần đầu, công bố, phổ biến, áp dụng rộng rãi các sáng kiến (gồm: sáng kiến có khả năng áp dụng rộng rãi và mang lại lợi ích to lớn cho xã hội, sáng kiến là giải pháp quản lý và giải pháp tác nghiệp trong lĩnh vực hành chính, sự nghiệp của nhà nước và các sáng kiến tạo ra do nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật): Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 78/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng dân nhân tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 4. Nội dung và mức chi khuyến khích phong trào thi đua lao động sáng tạo:

Các Sở, ban, ngành, cơ quan, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các biện pháp khuyến khích quần chúng tham gia các phong trào thi đua sáng tạo theo quy định tại Điều 15 Điều lệ sáng kiến ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ. Các nội dung và mức chi như sau:

1. Tổ chức các hội thi sáng tạo, triển lãm kết quả lao động sáng tạo, tham gia Tuần lễ sáng kiến quốc gia, tổng kết và khen thưởng hoạt động sáng kiến hàng năm và các hoạt động khác để tôn vinh tổ chức, cá nhân điển hình và biểu dương các sáng kiến có thể áp dụng rộng rãi và mang lại lợi ích thiết thực cho xã hội: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên, nhi đồng và các văn bản quy định khác có liên quan.

2. Thông tin, tuyên truyền về các tổ chức, cá nhân điển hình trong phong trào thi đua sáng tạo: Thực hiện theo các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước, thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được phê duyệt.

3. Ưu tiên xem xét, cấp kinh phí cho các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc tạo ra và áp dụng sáng kiến thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ để nghiên cứu phát triển và hoàn thiện, áp dụng sáng kiến: Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 03/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành Quy định về định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh và các văn bản quy định khác có liên quan.

4. Tổ chức hội nghị tổng kết hoạt động sáng kiến ở các ngành, các cấp: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 78/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 5. Nguồn kinh phí, nguyên tắc quản lý và sử dụng kinh phí, lập dự toán và quyết toán ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến và các nội dung khác có liên quan thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019 của Bộ Tài chính quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến. Đối với kinh phí thực hiện hoạt động sáng kiến cấp tỉnh, ngân sách tỉnh giao cho Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện hàng năm.

Điều 6. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Hằng năm, báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 7. Bãi bỏ Khoản 1, Điều 1 Nghị quyết số 111/2018/NQ-HĐND ngày 17/4/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định mức chi, kinh phí hoạt động của Hội đồng sáng kiến và Hội đồng Tư vấn khoa học và công nghệ thẩm định cơ sở khoa học của chương trình phát triển kinh tế - xã hội, thẩm định công nghệ của dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì thực hiện theo quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh khóa XVIII, kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 11/7/2019 và có hiệu lực kể từ ngày 25/7/2019. /

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; CP (b/c);
- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban HĐND; các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, VP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Đảng ủy Khối CCQ&DN tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- TTHĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Công báo, Đài PTTH, Công TTĐT tỉnh, Báo Bắc Ninh, TTXVN tại Bắc Ninh;
- VP: CVP, phòng TH, lưu VT. *nh*

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hương Giang